CTCP Bibica (HSX: BBC)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	50,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.5%	-1.8%	-4.7%

ROE — Q2/24: 8.8% | +/- YoY: ▲ 4.1%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	260 tỷ VNĐ	▼ 100 ▼ 27.8%	▲ 50.0 ▲ 23.7%
LN gộp	73.6 tỷ VNĐ	▼ 35.4 ▼ 32.5%	▲ 30.9 ▲ 72.3%
LN thuần	11.0 tỷ VNĐ	▼ 6.10 ▼ 35.8%	▲ 10.1 ▲ 1106%
LN sau thuế	8.62 tỷ VNĐ	▼ 8.78 ▼ 50.5%	▲ 8.76 ▲ 6254%

	6T 2024	YoY
DT thuần	619 tỷ VNĐ	▲ 172 ▲ 38.6%
LN gộp	183 tỷ VNĐ	▲ 73.0 ▲ 66.1%
LN thuần	28.1 tỷ VNĐ	▲ 24.7 ▲ 714%
LN sau thuế	26.0 tỷ VNĐ	▲ 23.1 ▲ 810%

Kết quả kinh doanh

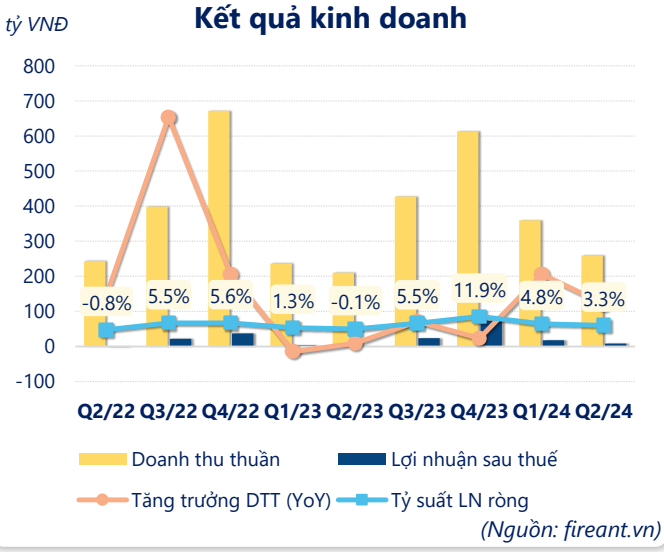

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

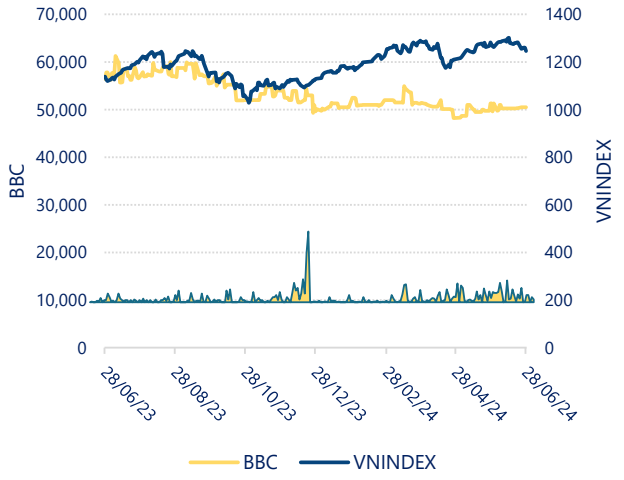

CTCP Bibica (HSX: BBC)

Tăng trưởng lợi nhuận

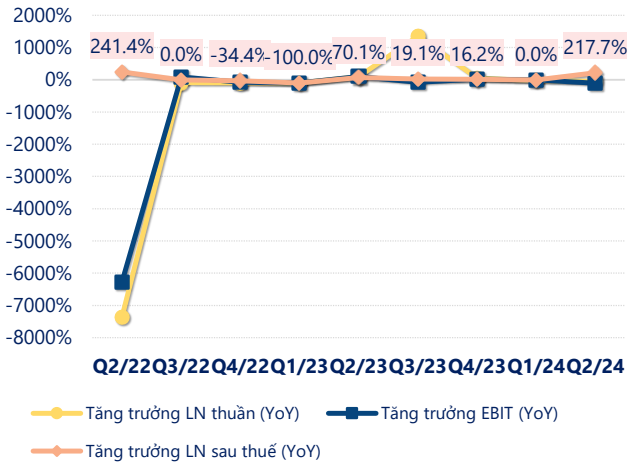

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

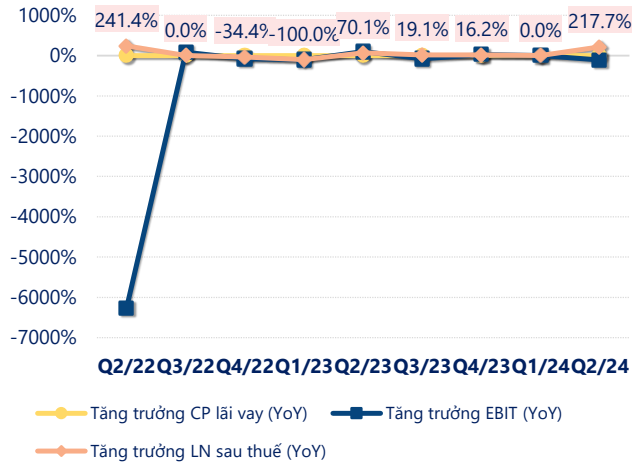

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

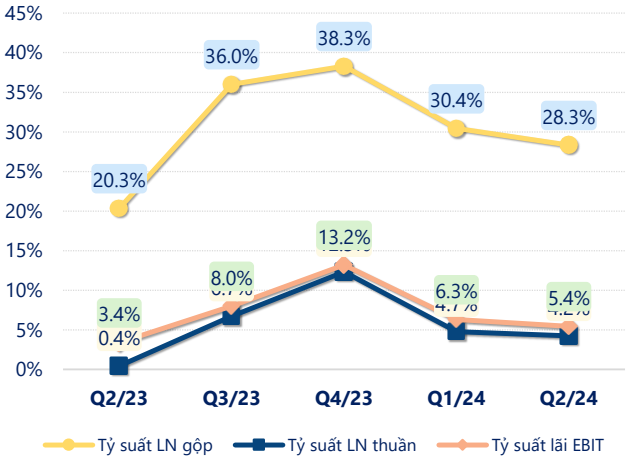

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

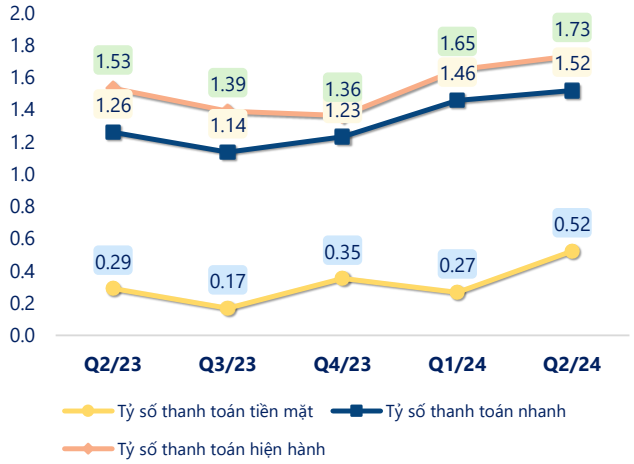

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

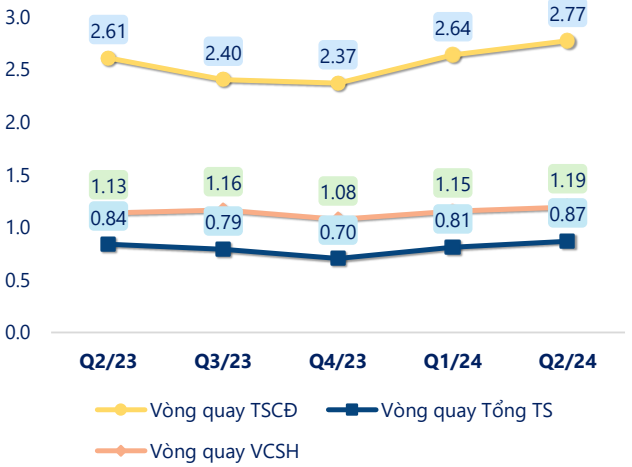

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

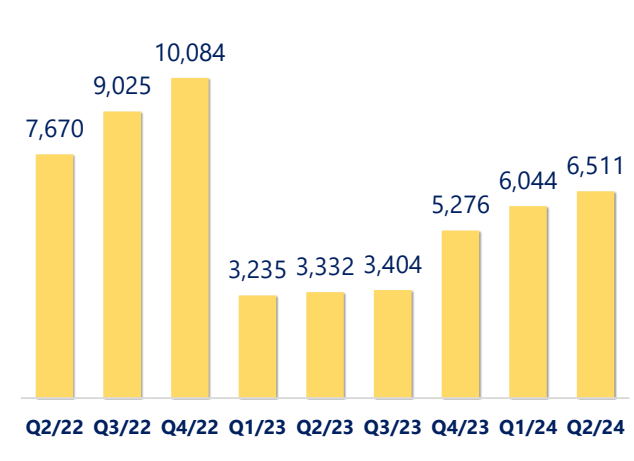

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bibica (HSX: BBC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**260**	**210**	**23.7%**	**619**	**447**	**38.6%**
Giá vốn hàng bán	186	167	11.5%	436	337	29.6%
Lợi nhuận gộp	73.6	42.7	72.3%	183	110	66.1%
Doanh thu HĐTC	13.7	12.3	11.5%	28.5	22.5	26.6%
Chi phí TC	3.11	5.90	-47.3%	12.6	8.96	41.0%
Chi phí lãi vay	3.00	6.06	-50.6%	8.28	9.09	-8.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	54.4	30.9	76.0%	133	81.8	62.3%
Chi phí QLDN	**18.8**	**17.3**	**8.9%**	**38.1**	**38.5**	**-1.1%**
LN thuần từ HĐKD	11.0	0.91	1106%	28.1	3.45	714%
Lợi nhuận khác	**0.18**	**0.14**	**26.0%**	**0.52**	**0.61**	**-14.7%**
LN trước thuế	11.2	1.05	962%	28.6	4.05	605%
Lợi nhuận sau thuế	**8.62**	**-0.14**	**6254%**	**26.0**	**2.86**	**810%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.62**	**-0.14**	**6258%**	**26.0**	**2.86**	**810%**

(Nguồn: fireant.vn)

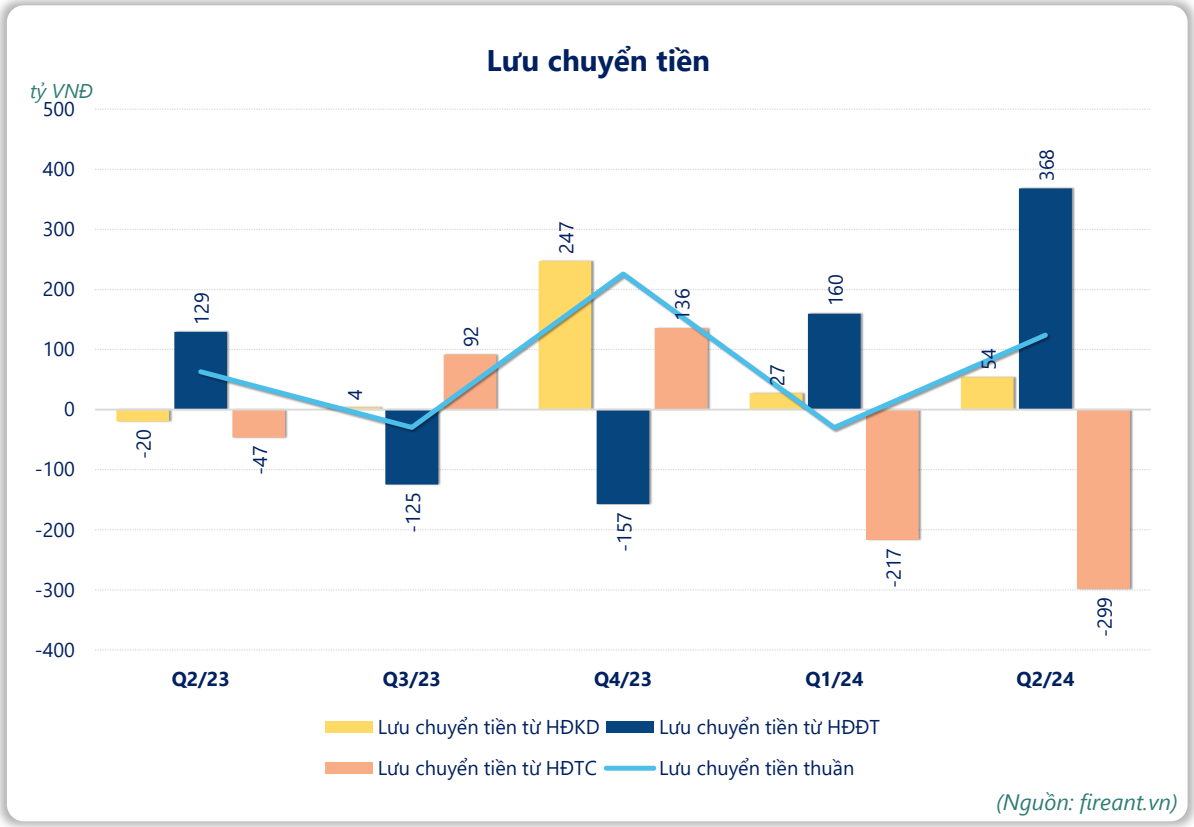

(Nguồn: fireant.vn)